

Số: 08/2026/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày ... tháng ... năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công Ty và các Quy Chế của Công Ty)

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông

Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An (“Công Ty”)

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa XIV nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ giấy Thuận An

Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công Ty với các nội dung cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty về “Ngành, nghề kinh doanh của Công ty”:

Nội dung sau khi sửa đổi:

“Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty”

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh sau khi điều chỉnh chi tiết	Ngành nghề chính
1	3830	Tái chế phế liệu <i>Chi tiết: Tái chế phế liệu phi kim loại</i>	X
2	1702	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	
3	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</i>	
4	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại <i>Chi tiết: Gia công máy cơ khí phục vụ ngành giấy</i>	
5	1709	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	
6	2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp <i>Chi tiết: Sản xuất máy cơ khí phục vụ ngành giấy</i>	

2. Sửa đổi Các Khoản thuộc Điều lệ Công ty cụ thể như sau:

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do
1	Khoản 3 Điều 2: “3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ: : Lô A, Đường Đ4, KCN Minh Hưng III, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.	Khoản 3 Điều 2: “3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ: : Lô A, Đường Đ4, KCN Minh Hưng III, Phường Minh Hưng, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam.	Thay đổi theo Nghị quyết số 30/2026/QH16 thành lập Thành phố Đồng Nai trực thuộc Trung ương.
2	Khoản 4 Điều 25: “Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.”	Khoản 4 Điều 25: “Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác và phải đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 1; khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.”	Thay đổi theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
3	Khoản 1 Điều 26: “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 03 người”	Khoản 1 Điều 26: “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người”.	Đính chính sai sót kỹ thuật nhằm cập nhật và chuẩn hóa số lượng thành viên HĐQT đúng theo định hướng quản trị thực tế của Công ty.
4	Khoản 3 Điều 26: “3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm	Khoản 3 Điều 26: “3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, cụ thể như sau:	Thay đổi theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

	<p>chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.”</p>	<p>- Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>- Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>- Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p> <p>Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>b. Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập, cụ thể như sau:</p> <p>- Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>- Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>- Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.”</p>	
5	Khoản 2 Điều 59:	Khoản 2 Điều 59:	

	<i>“Điều lệ được lập thành 10 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.”</i>	<i>“Điều lệ được lập thành 03 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty”</i>	
--	--	---	--

- Căn cứ quy định của pháp luật và phù hợp với Điều lệ sửa đổi, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung và ban hành các Quy chế hoạt động của Công ty, bao gồm:
 - + Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
 - + Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
 - + Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

(Chi tiết nội dung của Điều lệ và các Quy chế sửa đổi được đính kèm Tờ trình này)

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- BKS (để biết);
- Lưu: VP. HĐQT.

LIÊU KIÊN KHANG

(Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi/bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định tại cuộc họp)